

Số: 83/KH-THPT.ĐST

Thủ Đức, ngày 28 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH Tổ chức kiểm tra cuối Học kỳ I năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDDT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-THPT.ĐST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của trường THPT Đào Sơn Tây ban hành Quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Kế hoạch 30/KH-THPT.ĐST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của trường THPT Đào Sơn Tây về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Công văn số 3995/SGDĐT-GDTrH ngày 20/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2022 – 2023 của nhà trường.

Trường THPT Đào Sơn Tây xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1 năm học 2022 – 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Kiểm tra, đánh giá năng lực học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng và theo thông tư 26/2020/TT-BGDDT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Thông tư 22/2021/TT-BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 về Quy định về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông theo lộ trình GDPT mới.

- Báo cáo với cha mẹ học sinh về tình hình học tập của học sinh cuối học kỳ 1 theo quy chế phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên và tình hình học tập của học sinh làm cơ sở điều chỉnh hoạt động dạy và học.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức kiểm tra

- Các tổ chuyên môn ra đề kiểm tra trực tiếp chung cho cả 3 khối lớp đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hoá học, trong đó Khối 10 tuỳ theo môn của mỗi lớp và các môn sau tổ chức thi tập trung Sinh học (K10,11, K12 KHTN) và GD&CD (K12 KHXH).

- Môn Sinh học khối 12 KHXH và GD&CD khối 12 KHTN tổ chức kiểm tra trực tiếp tại lớp theo hình thức trắc nghiệm, thực hiện theo mục 4.2.

- Môn Thể dục, Quốc phòng: kiểm tra theo hình thức thực hành.
- Các môn học còn lại và khối còn lại các môn không tập trung tổ chức kiểm tra tại lớp: kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận hay 100% trắc nghiệm theo thống nhất của bộ môn, mỗi môn 2 đề có nội dung, trình độ kiến thức tương đương nhau.

2. Thời gian tổ chức kiểm tra

- Các môn kiểm tra tại lớp: **Từ ngày 12/12/2022 đến 16/12/2022**. Gồm: QP, GD&CD (10,11,12TN), HĐTN, Tin, Công nghệ, TD, Sinh (12XH)
- Các môn kiểm tra tập trung: **từ ngày 19/12/2022 đến 26/12/2022**. Gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học (K10,11, K12 KHTN) và GD&CD (K12 KHXH).

* Riêng môn GD&DP khối 10: thực hiện theo thông báo của Sở GD&ĐT.

3. Thời gian làm bài

*** Lớp 10:**

- Toán, Ngữ văn: 90 phút
- Tiếng Anh: 60 phút (trong đó có 10' nghe)
- Các môn còn lại: 45 phút.

*** Lớp 11 và 12:**

- Toán, Ngữ văn: 90 phút
- Tiếng Anh: 50 phút (trong đó Anh 11 có thêm 10' nghe)
- Các môn còn lại: Khối 11: 45 phút, Khối 12: 50 phút

4. Nội dung và hình thức đề kiểm tra

- Các nội dung của đề kiểm tra phải bảo đảm theo đúng văn bản hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo **công văn số 3333/GD&ĐT-TrH** ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kì và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2020 - 2021.

- Hình thức, nội dung thực hiện đúng theo **hướng dẫn số 3995/S GD&ĐT-GDTrH** ngày 20/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022 - 2023 của Phòng Giáo dục Trung học Sở giáo dục và Đào tạo.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của **Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT** và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Đề kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu bảo mật; nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình chuẩn. Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình Học kì 1 và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông theo văn bản **8773/B GD&ĐT-GDTrH** của từng môn học trong bài kiểm tra định kì.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo bảng ma trận đặc tả theo từng nội dung kiến thức. Thực hiện kiểm tra cuối kì theo khung thời gian hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Học sinh từng khối lớp 10, 11, 12 khi làm bài kiểm tra học kỳ được sử dụng tập Bản đồ địa lý, Atlat của khối lớp đó.

Lưu ý: đối với các em học sinh khuyết tật

+ Tổ chuyên môn cũng thống nhất soạn 01 bộ cương ôn tập riêng phù hợp với trình độ thực tế của học sinh.

+ Tổ chuyên môn soạn bộ đề kiểm tra riêng cho các em học sinh theo hướng dẫn của quy định của Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

4.1 Đối với lớp 10 và 11

- Các môn kiểm tra tập trung theo đề chung của trường cho từng khối lớp, đề ra theo hình thức tự luận. Riêng môn Tiếng Anh có phần nghe, phần trắc nghiệm khách quan chiếm 60%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu....) chiếm 40%.

4.2 Đối với lớp 12

- Môn Ngữ văn: Một đề kiểm tra chung theo hình thức tự luận cho toàn trường.

- Môn Tiếng Anh: Một đề kiểm tra chung cho toàn khối lớp gồm cả hai hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn và tự luận. Trong đó trắc nghiệm khách quan 35 câu, tự luận gồm 10 câu (5 câu dạng thức từ, 5 câu viết lại câu).

- Môn Toán: Một đề kiểm tra chung cho toàn trường theo hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn kết hợp với tự luận theo nội dung của chương trình chuẩn. Gồm 2 phần:

+ Phần 1. Trắc nghiệm khách quan (7 điểm): 4 mã đề. Mỗi mã đề gồm 35 câu.

+ Phần 2. Gồm một số câu hỏi tự luận ngắn độc lập với phần 1, học sinh làm xong phần 1 nộp phiếu trả lời trắc nghiệm, nhận đề và làm bài tự luận theo thời gian quy định.

- Các môn kiểm tra chung còn lại: Theo hình thức trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn kết hợp với tự luận. Gồm 2 phần:

+ Phần 1. Trắc nghiệm khách quan (7 điểm): 4 mã đề. Mỗi mã đề gồm 28 câu.

+ Phần 2. Gồm một số câu hỏi tự luận ngắn độc lập với phần 1, học sinh làm xong phần 1, nộp phiếu trả lời trắc nghiệm, nhận đề và làm bài tự luận theo thời gian quy định.

- Mỗi đề kiểm tra phần trắc nghiệm khách quan được xáo trộn thành 4 mã đề.

4.3 Nội dung phân hóa, cấu trúc đề

Tất cả các bộ môn thực hiện ra đề theo **hướng dẫn số 3995/S GD&ĐT-GDTrH** ngày 20/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2022 - 2023 của Phòng Giáo dục Trung học Sở giáo dục và Đào tạo.

Đảm bảo 20% kiến thức nâng cao cho toàn bài kiểm.

Tổ trưởng chuyên môn họp tổ bộ môn, thống nhất nội dung kiểm tra (ghi rõ trong biên bản họp tổ chuyên môn) và yêu cầu giáo viên bộ môn thông báo nội dung kiểm tra cho học sinh từng lớp.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

- Từ 28/11/2022 đến 02/12/2022

+ Phổ biến và triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra học kỳ I đến các tổ bộ môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và học sinh.

+ Tổ trưởng chuyên môn họp tổ, thống nhất nội dung kiểm tra, phân công giáo viên biên soạn đề (ghi rõ trong biên bản họp tổ) và yêu cầu giáo viên thông báo nội dung kiểm tra đến học sinh. Biên bản họp nộp lại cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn ngay sau buổi họp tổ qua mail cô Trần Thị Minh Đức, minhduc@moet.edu.vn.

- Ngày 03/12/2022: TTCM đưa nội dung ôn tập đưa lên website trường.
- Từ 05/12/2022 đến ngày 10/12/2022: Tổ chức ôn tập, củng cố kiến thức.
- Từ 12/12/2022 đến ngày 16/12/2022:

+ Tổ chức kiểm tra tại lớp các môn không kiểm tra tập trung, sau khi kiểm tra giáo viên bộ môn nộp lại đề kiểm tra (có thang điểm chấm) cho TTCM, TTCM đóng gói nộp cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn qua mail, **hạn chót ngày 24/12/2022**.

- + Tiếp tục tổ chức ôn tập các môn kiểm tra tập trung.

- Từ 19/12/2022 đến ngày 26/12/2022

- + Tổ chức kiểm tra tập trung các môn theo kế hoạch.

+ Tổ Văn phòng và Thư kí hội đồng chuẩn bị giấy thi, giấy nháp, hồ sơ phòng thi, danh sách học sinh theo phòng thi.

2. Công tác biên soạn và giao nộp bộ đề thi

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về bộ đề thi phải nộp gồm có: ma trận đề, đề kiểm tra học kỳ và đáp án theo **đúng quy định về số lượng, nội dung và thời gian làm bài** (mỗi môn nộp 2 bộ đề/khối, Bộ phận chuyên môn nhà trường sẽ chọn 1 bộ để tổ chức thi).

- Soạn đề theo form mẫu nhà trường gửi, từ tiêu đề và đề được soạn font chữ Times New Roman, cỡ giấy: A4, size: 13; Spacing: 3pt; line spacing: Multiple 1.3, Top: 1.5, Bottom: 1.5, Left: 2.0, Right: 1.5

- Hạn nộp: **Trước 16 giờ, ngày 12/12/2022**. Lãnh đạo nhà trường (*Phó hiệu trưởng chuyên môn*) chỉ nhận bộ đề thi của các tổ nếu có **đủ số lượng** ma trận đặc tả, đề thi (theo đúng mẫu) và đáp án của từng khối lớp qua mail và đề trên giấy. **Đề thi phải có chữ ký của Tổ trưởng xác nhận**.

Lưu ý: Các môn không kiểm tra tập trung, GVBM gửi đề kiểm tra của mỗi lớp, mỗi khối về TTCM. Đề thi nộp bằng file word, phải có chữ ký của GVBM. TTCM tổng hợp đề các GV trong tổ đóng gói theo từng giáo viên và nén gửi về Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

3. Công tác tổ chức kiểm tra

◆ Công tác in sao đề:

- Tổ in sao đề kiểm tra thực hiện việc in sao và niêm phong các bì đựng đề kiểm tra. Thành phần tổ in sao đề kiểm tra do Hiệu trưởng ra quyết định phân công.

- Trong quá trình in sao, nếu đề thi không đúng theo mẫu đính kèm và hướng dẫn, lãnh đạo nhà trường sẽ giao lại tổ chuyên môn điều chỉnh và sửa lại.

◆ Tổ chức kiểm tra:

- Từ 19/12/2022 đến ngày 26/12/2022: Tiến hành tổ chức kiểm tra tập trung theo lịch. Đánh mực mă, cắt phách, giao bài kiểm tra cho tổ trưởng chuyên môn.

- Ngày 27-30/12/2022: Tổ chức kiểm tra bổ sung và chấm bài cho học sinh vắng kiểm tra học kỳ II (có đơn xin phép với lý do chính đáng).

Lưu ý: Khi giao - nhận bài cho giáo viên chấm, tổ trưởng chuyên môn phải kiểm tra kỹ số bài và ký giao - nhận bài với từng giáo viên.

♣ Công tác nhập điểm:

- Trước 23g59ph ngày 17/12/2022, giáo viên bộ môn nhập điểm trên hệ thống eNetViet của trường (tất cả các cột điểm theo quy định bao gồm kiểm tra đánh giá thường xuyên, kiểm tra đánh giá định kì) theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

Lưu ý: Riêng Khối 10 theo Điều 6, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT:

Trong HKI: Môn Toán sẽ đánh giá thêm 1 cột TX về Chuyên đề học tập.

Trong HKII: Môn Ngữ Văn sẽ đánh giá thêm 1 cột TX về Chuyên đề học tập.

- Hạn nộp phiếu điểm kiểm tra học kỳ I: Sau 4 ngày kể từ ngày bộ môn tổ chức kiểm tra (trước 9g00). Người nhận: Thầy Hữu Học – Học vụ.

- Ngày 24/12/2022: Các môn không tập trung hoàn thành nhập điểm HKI.

4. Công tác trả bài và sửa bài và phúc khảo

- Từ 03/01/2023, giáo viên bộ môn trả bài và sửa bài kiểm tra cho học sinh, nhận và gửi phiếu điều chỉnh điểm (nếu có) từ Thầy Hữu Học – Học vụ.

- Ngày 04/01/2023: Chấm phúc khảo, hoàn thành điểm số học kỳ I.

IV. LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ I

- KHỐI 11: SÁNG

| Thứ ngày | Buổi | Khối | Môn thi | Thời gian làm bài | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ thu bài |
|---------------------|------|------|-----------|-------------------|---------------------|-------------|
| Thứ 2 Ngày 19/12 | SÁNG | 11 | NGỮ VĂN | 90 phút | 7g15 | 8g45 |
| | | | VẬT LÝ | 45 phút | 9g15 | 10g00 |
| Thứ 4 Ngày 21/12 | SÁNG | 11 | LỊCH SỬ | 45 phút | 7g15 | 8g00 |
| | | | HÓA HỌC | 45 phút | 8g30 | 9g15 |
| Thứ 6 Ngày 23/12 | SÁNG | 11 | TOÁN | 90 phút | 7g15 | 8g45 |
| | | | ĐỊA LÝ | 45 phút | 9g15 | 10g00 |
| Thứ 2 Ngày 26/12 | SÁNG | 11 | TIẾNG ANH | 50 phút | 7g15 | 8g05 |
| | | | SINH | 45 phút | 8g35 | 9g20 |

- KHỐI 12: SÁNG

| Thứ ngày | Buổi | Khối | Môn thi | Thời gian làm bài | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ thu bài |
|---------------------|------|------|---------|-------------------|---------------------|-------------|
| Thứ 2 Ngày 19/12 | SÁNG | 12 | NGỮ VĂN | 90 phút | 7g15 | 8g45 |
| | | | VẬT LÝ | 50 phút | 9g15 | 10g05 |
| Thứ 4 Ngày 21/12 | SÁNG | 12 | LỊCH SỬ | 50 phút | 7g15 | 8g05 |
| | | | HÓA HỌC | 50 phút | 8g30 | 9g20 |

| Thứ ngày | Buổi | Khối | Môn thi | Thời gian làm bài | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ thu bài |
|-----------------------------------|-------------|-----------|-----------------------------------|-------------------|---------------------|-------------|
| Thứ 6 Ngày 23/12 | SÁNG | 12 | TOÁN | 90 phút | 7g15 | 8g45 |
| | | | ĐỊA LÝ | 50 phút | 9g15 | 10g05 |
| Thứ 2 Ngày 26/12 | SÁNG | 12 | TIẾNG ANH | 50 phút | 7g15 | 8g05 |
| | | | SINH(12TN) /GDСD(12XH) | 50 phút | 8g35 | 9g25 |

- KHỐI 10: CHIỀU

| Thứ ngày | Buổi | Khối | Môn thi | Thời gian làm bài | Giờ bắt đầu làm bài | Giờ thu bài |
|-----------------------------------|--------------|-----------|------------------|-------------------|---------------------|-------------|
| Thứ 2 Ngày 19/12 | CHIỀU | 10 | NGỮ VĂN | 90 phút | 13g30 | 15g00 |
| | | | VẬT LÝ | 45 phút | 15g30 | 16g15 |
| Thứ 4 Ngày 21/12 | CHIỀU | 10 | LỊCH SỬ | 45 phút | 13g30 | 14g15 |
| | | | HÓA HỌC | 45 phút | 14g45 | 15g30 |
| Thứ 6 Ngày 23/12 | CHIỀU | 10 | TOÁN | 90 phút | 13g30 | 15g00 |
| | | | ĐỊA LÝ | 45 phút | 15g30 | 16g15 |
| Thứ 2 Ngày 26/12 | CHIỀU | 10 | TIẾNG ANH | 50 phút | 13g30 | 14g20 |
| | | | SINH HỌC | 45 phút | 14g50 | 15g35 |

* Giờ học sinh có mặt: - Buổi sáng: 6g45'; - Buổi chiều: 13g00'.

* Giờ GV coi thi có mặt: - Buổi sáng: 6g45'; - Buổi chiều: 13g00'.

Lưu ý:

- Học sinh phải đi đúng buổi thi, môn thi, vắng mặt phải viết đơn xin phép với lý do chính đáng (có minh chứng).
- **Học sinh có mặt đúng giờ, đi trễ sau giờ làm bài 15 phút thì xem như học sinh đó không được kiểm tra môn đó.**
- Khi đi kiểm tra HKI mặc đồng phục sơ mi của Trường.
- Học sinh khi tham gia kiểm tra HKI tại trường, yêu cầu phải tuân thủ quy định trong phòng chống dịch Covid – 19.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối Học kỳ I năm học 2022 – 2023 của Trường THPT Đào Sơn Tây. Đề nghị Tổ trưởng chuyên môn, GVCN các khối lớp triển khai cho giáo viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc và đúng tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- P.GDTrH (để báo cáo);
- TTСM, TKHD (thực hiện);
- Lưu VP.



Hoàng Thị Hảo